Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Đức Cơ
Email: ubndducco@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Ngày ký: 10-11-2021 10:00:25 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 151 /KH-UBND	*Đức Cơ, ngày 10 tháng 11 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Chỉnh trang đô thị giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025. Nhằm đáp ứng yêu cầu về định hướng phát triển thị trấn Chư Ty ngày càng hiện đại, phù hợp với quy hoạch theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đến năm 2035; phấn đấu xây dựng thị trấn Chư Ty trở thành đô thị loại IV. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chỉnh trang đô thị giai đoạn 2021-2025. Cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Giai đoạn 2021-2025 là giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII về xây dựng thị trấn Chư Ty đạt chuẩn văn minh đô thị. UBND huyện xác định chỉnh trang đô thị là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong công tác xây dựng, phát triển và quản lý đô thị để từng bước góp phần xây dựng thị trấn Chư Ty hiện đại, xanh, sạch, đẹp đủ tiêu chuẩn trở thành đô thị loại IV vào năm 2025.

- Việc thực hiện chỉnh trang đô thị được thực hiện đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với quy hoạch thị trấn Chư Ty đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt.

II. Mục tiêu thực hiện

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đô thị thị trấn Chư Ty hợp lý, hài hòa, đồng bộ, phù hợp với đặc điểm tự nhiên và bản sắc văn hóa dân tộc của vùng Tây Nguyên, có kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội theo hướng hiện đại, văn minh. Đồng thời, chỉnh trang đô thị tương xứng với một đô thị trẻ đầy tiềm năng, phấn đấu đến năm 2025 thị trấn Chư Ty đạt các tiêu chí của đô thị loại IV, đồng thời đạt chuẩn văn minh đô thị giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa – xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị.

- Đạt 100% công trình công cộng xây mới đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đầu tư, nâng cấp, mở rộng, kết nối và mở mới các tuyến đường giao thông với các xã Ia Dơk, Ia Kriêng, Ia Pnôn.

- Nâng cấp các tuyến đường trong khu vực nội thị thị trấn Chư Ty đảm bảo theo quy hoạch đã được phê duyệt. Phấn đấu tỷ lệ đường hẻm được bê tông hóa đạt 90% trở lên. Các tuyến đường trung tâm đầu tư mới thảm bê tông nhựa.

- Quy hoạch và triển khai thêm khoảng 300 chỗ đậu xe ô tô < 9 chỗ, tập trung trên tuyến đường có bề mặt đường rộng và các khu vực gần công viên, trung tâm thương mại.

- Biển báo giao thông, biển tên đường, vạch sơn kẻ đường thực hiện 100% các tuyến trung tâm, các tuyến đầu tư mới.

- Cấp nước sinh hoạt qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100% dân số.

- Tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thị được chiếu sáng đạt trên 90%, tỷ lệ ngõ hẻm nội thị được chiếu sáng trên 90%.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ cây xanh > 5m^2/người.

- Trên 90% chất thải rắn được thu gom tập trung về bãi rác của huyện; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn quy định về môi trường.

- Tập trung hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật theo hướng hiện đại.

III. Nội dung thực hiện

1. Tiêu chí và nguyên tắc thực hiện

1.1. Về triển khai quy hoạch chung và chi tiết

- Thực hiện công bố công khai rộng rãi quy hoạch chung, triển khai xây dựng quy hoạch chi tiết các tổ dân phố và làng Trol Đeng.

- Triển khai thực hiện quy hoạch chung đô thị Chư Ty theo định hướng đến năm 2025 đạt các tiêu chí của đô thị loại IV. Tập trung thực hiện các khu dân cư phát triển mới (Tổ dân phố 1, Tổ dân phố 7). Tập trung chỉnh trang đô thị các khu dân cư, các tuyến đường đã phát triển ổn định, theo nguyên tắc từ trong lõi làm dần ra; Hoàn chỉnh thiết kế đô thị và tổ chức quản lý các khu dân cư, dự án, công trình đảm bảo tính kết nối đồng bộ.

1.2. Về đầu tư chỉnh trang kết cấu hạ tầng, kỹ thuật

- Về nhóm hạ tầng giao thông

+ Đường giao thông: Nâng cấp các tuyến đường trong khu vực nội thị thị trấn Chư Ty đảm bảo theo quy hoạch đã được phê duyệt. Phấn đấu tỷ lệ đường hẻm được bê tông hóa đạt 90% trở lên. Các tuyến đường trung tâm đầu tư mới thảm bê tông nhựa.

+ Hạ tầng kỹ thuật (cống rãnh, vỉa hè, biển báo, vạch sơn): được đầu tư đồng bộ với các tuyến đường đầu tư mới. Các tuyến đường đã đầu tư xong nhưng chưa có hệ thống (cống rãnh, vỉa hè, biển báo, vạch sơn) thì tiếp tục khảo sát và bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

+ Nơi đỗ xe công cộng: Khảo sát bố trí tập trung ở những nơi gần trung tâm thương mại, khu di tích, trung tâm văn hóa thể thao và trên những tuyến đường rộng nhưng mật độ giao thông thấp.

- Về nhóm hạ tầng dịch vụ, kỹ thuật:

+ Đối với hệ thống điện sản xuất, sinh hoạt; cung cấp nước sạch; cáp quang internet, dây điện thoại, bưu chính, viễn thông… trước mắt đề nghị các đơn vị Điện lực, Đội Công trình giao thông và Dịch vụ đô thị huyện, Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn phối hợp có kế hoạch sửa chữa, thu dọn, nâng cấp đường dây đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị.

+ Tiếp tục khảo sát, lập dự toán đầu tư các tuyến đường ống cấp 2 cung cấp nước sinh hoạt cho người dân, đảm bảo tỷ lệ người dân sử dụng nước máy theo quy định.

+ Đối với những công trình dự án mới, thực hiện thiết kế, thi công cần đầu tư tuyến kỹ thuật để hạ ngầm đường ống, đường dây, cáp quang… tránh trường hợp đơn vị thi công sau đào bới gây hư hỏng công trình, mất mỹ quan, cản trở giao thông và ảnh hưởng đến người dân.

- Nhóm công trình vật kiến trúc nhà nước, tư nhân (Trụ sở cơ quan, trường học, chợ, siêu thị…): Được đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và mỹ quan đô thị. Đối với trụ sở cơ quan và nhà ở tư nhân được khảo sát, cấp và gắn biển số nhà đầy đủ, hợp lý.

- Nhóm công trình văn hóa, thể dục thể thao, công viên, di tích: Tập trung đầu tư mới các công trình văn hóa, Di tích lịch sử (Đồi Chư Ty), sân vận động; các công viên hoa viên được cải tạo, chỉnh trang gọn gàng; lắp đặt các thiết bị, dụng cụ phục vụ người dân có nhu cầu vui chơi, giải trí, tập thể dục thể thao.

- Nhóm vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị, điện chiếu sáng, điện trang trí, lắp camera giám sát an ninh trật tự và cây xanh:

+ Tiếp tục đầu tư nâng công suất thu gom rác thải sinh hoạt, thực hiện thí điểm việc đặt các thùng rác có nắp đậy ở một số tuyến đường chính như Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Võ Thị Sáu, Phan Đình Phùng, Phạm Văn Đồng.

+ Kiểm tra sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí, khảo sát và đầu tư lắp mới những tuyến đường chưa có, sử dụng bóng đèn Led để tiết kiệm điện. Chỉ đạo UBND thị trấn vận động nhân dân đóng góp xây dựng đường điện ánh sáng an ninh ở các khu dân cư, các ngõ hẻm.

+ Khảo sát, lập kế hoạch trồng cây xanh theo từng chủng loại đối với từng tuyến đường, trồng bổ sung và trồng mới ở các hoa viên, khu quy hoạch trồng cây phân tán tập trung. Thường xuyên chăm sóc, cắt tỉa cành nhánh tránh gãy đổ; trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh các tuyến đường, khu công viên, hoa viên.

+ Tăng cường kiểm tra hướng dẫn việc lắp đặt pano tuyên truyền, bảng hiệu quảng cáo đúng theo quy định và đảm bảo mỹ quan đô thị.

+ Xây dựng và triển khai đề án Camera giám sát an ninh trật tự ở các ngã tư giao lộ, các khu vực trọng điểm về an toàn giao thông và an ninh trật tự. Đồng thời chỉ đạo UBND thị trấn có kế hoạch triển khai tại các tổ dân phố bằng nguồn vận động xã hội hóa.

3. Kinh phí dự kiến thực hiện:

- Tổng nguồn vốn cần để chỉnh trang đô thị giai đoạn 2021-2025: 378,501 tỷ đồng (Biểu số 01).

Trong đó:

+ Vốn đã bố trí trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025: 302,550 tỷ đồng (Biểu số 02).

+ Nguồn vốn chỉnh trang từ các nguồn sự nghiệp hàng năm và các nguồn vốn khác: 43,26 tỷ đồng (Biểu số 03).

+ Nguồn vốn chỉnh trang cho các dự án dự kiến nhưng chưa bố trí được vốn đầu tư: 36,191 tỷ đồng (Biểu số 04).

(Có dự kiến danh mục đính kèm)

III. Các giải pháp chủ yếu

1. Đẩy nhanh tiến trình lập quy hoạch chỉnh trang tuyến phố, khu dân cư, khu chức năng, trước mắt tại một số tuyến đường, tuyến phố để triển khai ngay trong kỳ kế hoạch. Nghiên cứu ban hành các quy định quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị nhất là quy hoạch, kiến trúc 2 bên tuyến đường chính hiện có, tuyến đường làm mới.

2. Tăng cường các nguồn lực đầu tư, bố trí đủ nguồn vốn nhằm tập trung giải quyết các vấn đề còn bất cập trong quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và chỉnh trang đô thị. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển và cải tạo hệ thống hạ tầng và các dịch vụ công ích.

3. Nâng cao trách nhiệm cơ quan đầu mối chủ trì, quan hệ phối hợp quản lý giữa các phòng, ban với UBND thị trấn, trách nhiệm của các đơn vị chuyên ngành quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát thủ tục xây dựng cơ bản, chất lượng, tiến độ trong việc thực hiện chỉnh trang đô thị.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư được huyện giao triển khai các dự án chỉnh trang đô thị.

6. Cấp ủy, chính quyền huyện xác định nhiệm vụ chỉnh trang đô thị là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng trong công tác quản lý xây dựng đô thị.

7. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến từng tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong việc tuân thủ pháp luật, hiểu rõ mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của công tác chỉnh trang đô thị, bảo vệ công trình sau khi được chỉnh trang; giữ gìn, bảo đảm vệ sinh môi trường, cảnh quan công trình, hè, phố sau khi được chỉnh trang góp phần xây dựng Thị trấn văn minh đô thị.

IV. Phân công trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: là cơ quan thường trực, tham mưu chỉ đạo điều hành trực tiếp, tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện các công trình hàng quý nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Phối hợp với UBND thị trấn và các phòng, ban liên quan hằng năm rà soát lập danh mục đường giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác, trình phòng Tài chính - Kế hoạch cân đối vốn và tham mưu kế hoạch cho UBND huyện phê duyệt thực hiện; tham mưu trình UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật

đầu tư xây dựng các công trình chỉnh trang đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện; thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng, kỹ thuật công trình.

2. Phòng Tài chính - kế hoạch: trên cơ sở danh mục do Phòng Kinh tế và Hạ tầng đề xuất, tham mưu UBND huyện các giải pháp về vốn, cân đối kế hoạch hằng năm để đảm bảo cho việc đầu tư thực hiện đúng tiến độ, thẩm tra thanh quyết toán dự án hoàn thành và tham mưu phê duyệt quyết toán theo quy định; có ý kiến về hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với các công trình chỉnh trang đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan thường trực Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư):

- Trên cơ sở danh mục các dự án đã đưa vào kế hoạch, có sự chuẩn bị các bước cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tham mưu cho UBND huyện theo từng phương án cụ thể, xác định mức độ thiệt hại để đền bù và phối hợp chủ đầu tư để xúc tiến nhanh việc giải phóng mặt bằng đối với các dự án cần phải giải phóng mặt bằng để có mặt bằng thi công.

- Hướng dẫn và hỗ trợ chủ đầu tư về thủ tục thu hồi và giao đất, giải phóng mặt bằng; tham mưu UBND huyện theo phương án ghi giảm giấy chứng nhận của người dân sau khi hiến đất làm đường theo hướng rút gọn thủ tục, tiết kiệm chi phí cho người dân.

4. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện

Chủ động và phối hợp kiểm tra, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình trên địa bàn do đơn vị làm chủ đầu tư, đặc biệt là các công trình khu vực trung tâm huyện. Tổ chức kiểm tra để yêu cầu các đơn vị thi công thu dọn mặt bằng, vật tư thi công đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn giao thông.

5. Đội công trình giao thông và dịch vụ đô thị:

- Tổ chức quét, thu gom, vận chuyển rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường. Thực hiện thông báo chính xác giờ thu gom rác đến từng hộ dân ở các tuyến phố, tuyến ngõ mà công ty thực hiện. Thực hiện thu gom rác đúng giờ đã thông báo.

- Tập trung nâng cao chất lượng duy trì, quản lý chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, thảm cỏ, chú trọng nâng cao tiêu chuẩn, chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Ban quản lý chợ Đức Cơ

Quản lý tốt trật tự vỉa hè khu vực xung quanh chợ; phối hợp với UBND thị trấn Chư Ty, các cơ quan liên quan xử lý triệt để việc lấn chiếm.

7. Các chủ đầu tư được giao triển khai các dự án chỉnh trang đô thị: Trên cơ sở kế hoạch được duyệt, tích cực, chủ động lập và triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đấu thầu, quyết toán; đảm bảo hoàn thành dự án đúng tiến độ, chất lượng công trình, an toàn giao thông và vệ sinh.

8. Các đơn vị quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin, truyền hình…): Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư, đơn vị thi công trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án và xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ với các dự án chỉnh trang. Thực hiện các công tác

nghiệp vụ liên quan kịp thời để đảm bảo tiến độ triển khai của các dự án chỉnh trang đô thị.

9. Các cơ quan, ban, ngành huyện

Tổ chức tự dọn dẹp vệ sinh trong khu vực trụ sở làm việc, tập kết rác thải đúng nơi quy định; chỉnh trang cảnh quan khu vực trong và trước trụ sở như trồng cây xanh, hoa cảnh... để đảm bảo môi trường cảnh quan chung của đô thị.

10. Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Ty: Phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng xây dựng công trình, duy tu, bảo dưỡng công trình khi đưa vào sử dụng. Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong việc tuân thủ pháp luật; giữ gìn trật tự đô thị, bảo đảm vệ sinh môi trường, cảnh quan đường phố và hưởng ứng tham gia công tác chỉnh trang đô thị, đồng thời có biện pháp quản lý theo phân cấp các công trình sau khi đã thực hiện chỉnh trang.

11. Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thị trấn thực hiện tốt cơ chế giám sát nhân dân theo quy định (Quy chế giám sát cộng đồng theo quy định tại Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/04/2005 của Thủ tướng Chính phủ).

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, thành viên có kế hoạch phối hợp thực hiện theo kế hoạch của huyện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Ty chủ động báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn;
- Lưu VT, KTHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Mạnh Định

DANH MỤC DỰ ÁN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ HUYỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10 / 11 /2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Biểu số 01

ĐVT: triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025
I	**Chỉnh trang điện trang trí, điện chiếu sáng, đèn giao thông**		**29,350**
1	Khung trang trí ngang đường Hoàng Văn Thụ, đường Quang Trung	Làm mới 03 khung trang trí đèn Led màu ngang đường, kết cấu dạng vòm thép: Khẩu độ L=14m; Chiều cao đỉnh H=7,8m.	3,150
2	Cải tạo điện trang trí	Thay thế bảng led, khung treo trụ và ngang đường	4,000
3	Cải tạo điện CSCC đường Trường Chinh	Chiều dài tuyến L=1,46km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.	2,600
4	Cải tạo điện CSCC đường Quang Trung	Chiều dài tuyến L=2km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.	2,600
5	Hệ thống điện chiếu sáng đường Võ Thị Sáu	Chiều dài tuyến L=1,2km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W	2,000
6	Hệ thống chiếu sáng đường Lê Hồng Phong	Chiều dài tuyến L=0,75km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W	1,300
7	Hệ thống điện chiếu sáng đường Anh Hùng Núp	Chiều dài tuyến L=1,7km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W	2,700
8	Hệ thống điện chiếu sáng đường Nguyễn Chí Thanh	Chiều dài tuyến L=1,1km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W	2,000
9	Cải tại hệ thống điện đường Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Phạm Văn Đồng…	Thay thế bóng Led tiết kiệm điện (Khoảng 300 bóng)	3,000
10	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Trần Hưng Đạo - Quang Trung - Kpă Klơng	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500
11	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Lê Duẩn - Q Trung	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025
12	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Tăng Bạt Hổ - Quang Trung	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500
13	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Phan Đình Phùng - Kpă Klơng	Làm mới trụ đèn tín hiệu giao thông	1,500
II	**Chỉnh trang Công viên**		**15,000**
1	Chỉnh trang Công viên Đức Cơ	Cải tạo thảm cỏ, cây lá màu, dịch chuyển cây xanh; hệ thống tưới nước. (Khu vực còn lại chưa chỉnh trang); Cải tạo hệ thống điện chiếu	4,000
2	Chỉnh trang Hoa viên Bùng Binh	Lối đi bộ ; trồng cỏ, cây lá màu, cây xanh ; Hệ thống tưới nước; Sân bê tông	2,500
3	Chỉnh trang Công viên trước TT Y tế huyện	Lập quy hoạch chi tiết; Lối đi bộ; trồng cỏ, cây lá màu, cây xanh; Hệ thống tưới nước; Sân bê tông; Hệ thống điện chiếu sáng	3,000
4	Lắp bổ sung dụng cụ thể dục thể thao	Các tổ dân phố, các Hoa viên	2,000
5	Chỉnh trang vỉa hè trước khu các công sở (đoạn từ Điện lực đến đường Nguyễn Thái Học)	Lối đi bộ, trồng cây, sân bê tông, dụng cụ tập thể dục	2,000
6	Chỉnh trang công viên cây xanh điểm dân cư TDP 7 (đối diện trường Tiểu học Kim Đồng)	Lối đi bộ, trồng cây, sân bê tông, dụng cụ thể dục thể thao	1,500
III	**Chỉnh trang tuyến phố, vỉa hè**		**265,560**
1	Đường Nguyễn Văn Linh	Tổng chiều dài tuyến L=1,35km, mặt đường BTN và các hạng mục phụ	17,800
2	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi (Đoạn phía Bắc đường Quang Trung)	Chiều dài tuyến L= 0,25 km, mặt đường BTN và các hạng mục phụ	3,000
3	Duy tu, bảo dưỡng đường Chu Văn An, đường Lê Duẩn	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1,500
4	Duy tu, bảo dưỡng đường Anh Hùng Núp	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2,310
5	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Bình Trọng	Chiều dài tuyến L= 0,152 km; Mặt đường BTN và các hạng mục phụ	2,100
6	Nâng cấp, mở rộng đường Chu Văn An (Đoạn Quang Trung đến đường liên xã)	Chiều dài tuyến L= 0,25km; Mở rộng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2,500
7	Đường quy hoạch Đ2, Đ3, Đ4, Đ5, Đ6, Đ8 thị trấn Chư Ty	Chiều dài tuyến L= 1,125km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	7,500
8	Đường quy hoạch khu dân cư (phía Tây - hội trường tổ dân phố 7)	Chiều dài tuyến L= 1 km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	5,200
9	Đường giao thông làng Trol Đeng	Chiều dài tuyến L= 0,25km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	650

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025
10	Nâng cấp mặt đường Tôn Đức Thắng (Đoạn Nguyễn Văn Linh đến Thanh Niên)	Chiều dài tuyến L= 1,1km; Sửa chữa nền, mặt đường và các hạng mục phụ	2,800
11	Nâng cấp mở rộng các tuyến đường Cù Chính Lan, Ngô Mây, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Bỉnh Khiêm)	Chiều dài tuyến L= 0,671km; Mặt đường láng nhựa và hệ thống thoát nước	4,600
12	Nâng cấp, mở rộng đường Hoàng Văn Thụ	Chiều dài tuyến L= 0,448km; Mặt đường BTN và các hạng mục khác	9,300
13	Sửa chữa đường Trần Phú	Chiều dài tuyến L= 0,122km; Mặt đường BTXM và các hạng mục khác	1,300
14	Nâng cấp sửa chữa đường Quang Trung	Chiều dài L=6,16km; Cải tạo dải phân cách; Trồng hoa, cây lá màu; Xây mương, bó vỉa, lát vỉa hè; mặt đường tận dụng	2,000
15	Nâng cấp sửa chữa đường Võ Thị Sáu	Chiều dài tuyến L=1,5km; mặt đường BTN	4,000
16	Nâng cấp sửa chữa đường Phạm Văn Đồng	Chiều dài tuyến L=1,72km; mặt đường BTN	5,000
17	Đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ	Chiều dài tuyến L=4,3km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	59,000
18	Nâng cấp, mở rộng đường Tăng Bạt Hổ	Chiều dài tuyến L=1,95km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	35,000
19	Đường liên xã huyện Đức Cơ	Tổng chiều dài các tuyến L=22,16km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	100,000
IV	**Chỉnh trang cây xanh**		**3,000**
1	Dải cây xanh cách ly Khu SX KD TT	Chiều dài tuyến L=0,8km; trồng dặm khu A, trồng mới khu B	3,000
V	**Chỉnh trang cơ sở hạ tầng**		**65,591**
1	Di tích lịch sử chiến thắng Chư Ty	Sân, đường nội bộ, hệ thống điện nước và các hạng mục phụ	12,110
2	Sân vận động huyện	Khán đài, kè đá, trồng cỏ và các hạng mục phụ	6,500
3	Thoát nước khu SXKDTT	Xây dựng hệ thống thoát nước bằng mương xây đá hộc đậy đan	1,500
4	Nâng cấp, sửa chữa chợ Đức Cơ	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống PCCC khu A...; Cải tạo sửa chữa nhà lồng, sân bê tông khu B…	1,700
5	Trụ sở HĐND-UBND huyện	Sửa chữa cổng và một số hạng mục khác	450
6	Cải tạo, sửa chữa nhà rông văn hóa Công viên huyện Đức Cơ	Sửa cổng, nhà rông và hạng mục khác	360
7	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	DTXD=480m2, trang thiết bị và các hạng mục phụ	10,000
8	Nhà làm việc BCH Quân sự thị trấn Chư Ty	Nhà cấp IV, 01 tầng. DTXD 150m2 và các hạng mục phụ	840

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025
9	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Xây dựng 04 phòng học lý thuyết + 02 phòng bộ môn + 01 phòng thiết bị + 01 phòng thư viện và thiết bị kèm theo	5,250
10	Trường Tiểu học Kim Đồng	Xây dựng 04 phòng học bộ môn, thiết bị và các hạng mục phụ	3,570
11	Trường THCS Nguyễn Hiền	Sân dựng sân thể dục thể thao, tường rào và thiết bị	520
12	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thaoPhòng phát thanh, phòng kỹ thuật, thiết bị và các hạng mục phụ	Phòng phát thanh, phòng kỹ thuật, thiết bị và các hạng mục phụ	9800
13	Trụ sở UBND thị trấn Chư Ty	Hội trường 01 tầng, DTXD 413m2, thiết bị và các hạng mục phụ	3,750
14	Sửa chữa nhà làm việc các phòng ban	Sửa chữa nhà làm việc, nhà vệ sinh, hệ thống điện nước, thiết bị	1,050
15	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Trụ sở làm việc Đội quản lý thị trường số 3	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2,500
16	Cải tạo hàng rào, cổng Tòa án nhân dân huyện	sửa chữa cổng, hàng rào	100
17	Cải tạo trụ sở Hạt Kiểm lâm huyện	Nhà làm việc, nhà để xe, nhà kho, khu sinh hoạt tập thể, tường rào,cổng…	1,020
18	Cải tạo khuôn viên trụ sở Chi cục thi hành án dân sự	Cải tạo khuôn viên, công trình cấp nước	30
19	Mở rộng hệ thống cấp nước tập trung thị trấn Chư Ty	Đường ống và các hạng mục phụ	3,500
20	Nâng cấp, sửa chữa Bưu điện huyện Đức Cơ	Nhà khai thác, sân bê tông và các hạng mục phụ	986
21	Viện kiểm sát nhân dân huyện	Cải tạo khuôn viên, công trình cấp nước	55
TỔNG CỘNG			**378,501**

DANH MỤC DỰ ÁN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(ĐÃ BỐ TRÍ TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG)

(Kèm theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10 /11 /2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Biểu số 02

ĐVT: triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	TMĐT	Thời gian thực hiện
I	**Chỉnh trang điện chiếu sáng**		**5,200**	
1	Cải tạo điện CSCC đường Trường Chinh	Chiều dài tuyến L=1,46km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.	2,600	Năm 2022-2023
2	Cải tạo điện CSCC đường Quang Trung	Chiều dài tuyến L=2km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.	2,600	Năm 2024-2025
II	**Chỉnh trang tuyến phố, vỉa hè**		**243,960**	
1	Nâng cấp, mở rộng đường Lê Lợi (Đoạn phía Bắc đường Quang Trung)	Chiều dài tuyến L= 0,25 km, mặt đường BTN và các hạng mục phụ	3,000	Năm 2021
2	Duy tu, bảo dưỡng đường Chu Văn An, đường Lê Duẩn	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	1,500	Năm 2021
3	Đường quy hoạch Đ2, Đ3, Đ4, Đ5, Đ6, Đ8 thị trấn Chư Ty	Chiều dài tuyến L= 1,125km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	7,500	Năm 2021-2022
4	Đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ	Chiều dài tuyến L=4,3km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	59,000	Năm 2021-2022
5	Duy tu, bảo dưỡng đường Anh Hùng Núp	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2,310	Năm 2022
6	Đường Nguyễn Văn Linh	Tổng chiều dài tuyến L=1,35km, mặt đường BTN và các hạng mục phụ	17,800	Năm 2022-2023
7	Đường quy hoạch khu dân cư (phía Tây - hội trường tổ dân phố 7)	Chiều dài tuyến L= 1km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	5,200	Năm 2022-2023
8	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Bình Trọng	Chiều dài tuyến L= 0,152 km; Mặt đường BTN và các hạng mục phụ	2,100	Năm 2023

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	TMĐT	Thời gian thực hiện
9	Đường liên xã huyện Đức Cơ	Tổng chiều dài các tuyến L=22,16km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	100,000	Năm 2023-2025
10	Nâng cấp, mở rộng đường Chu Văn An (Đoạn Quang Trung đến đường liên xã)	Chiều dài tuyến L= 0,25km; Mở rộng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	2,500	Năm 2024
11	Đường giao thông làng Trol Đeng	Chiều dài tuyến L= 0,25km; Mặt đường láng nhựa và các hạng mục phụ	650	Năm 2024
12	Nâng cấp mặt đường Tôn Đức Thắng (Đoạn Nguyễn Văn Linh đến Thanh Niên)	Chiều dài tuyến L= 1,1km; Sửa chữa nền, mặt đường và các hạng mục phụ	2,800	Năm 2024
13	Nâng cấp mở rộng các tuyến đường Cù Chính Lan, Ngô Mây, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Bỉnh Khiêm)	Chiều dài tuyến L= 0,671km; Mặt đường láng nhựa và hệ thống thoát nước	4,600	Năm 2025
14	Nâng cấp, mở rộng đường Tăng Bạt Hổ	Chiều dài tuyến L=1,95km. Hệ thống thoát nước, an toàn giao thông	35,000	Năm 2025-2026
III	**Chỉnh trang cơ sở, hạ tầng**		**53,390**	
1	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Xây dựng 04 phòng học lý thuyết + 02 phòng bộ môn + 01 phòng thiết bị + 01 phòng thư viện và thiết bị kèm theo	5,250	Năm 2021
2	Trụ sở UBND thị trấn Chư Ty	Hội trường 01 tầng, DTXD 413m2, thiết bị và các hạng mục phụ	3,750	Năm 2021
3	Di tích lịch sử chiến thắng Chư Ty	Sân, đường nội bộ, hệ thống điện nước và các hạng mục phụ	12,110	Năm 2022
4	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	DTXD=480m2, trang thiết bị và các hạng mục phụ	10,000	Năm 2023
5	Sửa chữa nhà làm việc các phòng ban	Sửa chữa nhà làm việc, nhà vệ sinh, hệ thống điện nước, thiết bị	1,050	Năm 2024
6	Nhà làm việc BCH Quân sự thị trấn Chư Ty	Nhà cấp IV, 01 tầng. DTXD 150m2 và các hạng mục phụ	840	Năm 2024
7	Trường Tiểu học Kim Đồng	Xây dựng 04 phòng học bộ môn, thiết bị và các hạng mục phụ	3,570	Năm 2024
8	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thaoPhòng phát thanh, phòng kỹ thuật, thiết bị và các hạng mục phụ	Phòng phát thanh, phòng kỹ thuật, thiết bị và các hạng mục phụ	9,800	Năm 2024-2025
9	Xây dựng sân vận động huyện	Khán đài, kè đá, trồng cỏ và các hạng mục phụ	6,500	Năm 2025
10	Trường THCS Nguyễn Hiền	Sân dựng sân thể dục thể thao, tường rào và thiết bị	520	Năm 2025
TỔNG CỘNG			**302,550**	

DANH MỤC DỰ ÁN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ HUYỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025 THEO KẾ HOẠCH
(TỪ NGUỒN SỰ NGHIỆP VÀ CÁC NGUỒN VỐN KHÁC)

(Kèm theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10 / 11 /2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Biểu số 03

ĐVT: triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô xây dựng	Thời gian/ Kinh phí thực hiện				
			2021	2022	2023	2024	2025
I	**Chỉnh trang điện trang trí, điện chiếu sáng**						
1	Khung trang trí ngang đường Hoàng Văn Thụ, đường Quang Trung	Làm mới 03 khung trang trí đèn Led màu ngang đường, kết cấu dạng vòm thép: Khẩu độ L=14m; Chiều cao đỉnh H=7,8m.	3,150				
2	Hệ thống điện chiếu sáng đường Võ Thị Sáu	Chiều dài tuyến L=1,2km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.		2,000			
3	Hệ thống chiếu sáng đường Lê Hồng Phong	Chiều dài tuyến L=0,75km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.			1,300		
4	Hệ thống điện chiếu sáng đường Anh Hùng Núp	Chiều dài tuyến L=1,7km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.			2,700		
5	Cải tại hệ thống điện đường Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Phạm Văn Đồng…	Thay thế bóng Led tiết kiệm điện(Khoảng 300 bóng)				2,000	1,000
6	Hệ thống điện chiếu sáng đường Nguyễn Chí Thanh	Chiều dài tuyến L=1,1km. Cột thép mã kẽm H=9m; Cần đèn thép mạ kẽm Ø48, dây CVV 4x16mm^2, tủ điều khiển 2 chế độ, bóng Led 150W.					2,000
II	**Chỉnh trang công viên, vườn hoa**						

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô xây dựng	Thời gian/ Kinh phí thực hiện				
			2021	2022	2023	2024	2025
1	Chỉnh trang Công viên Đức Cơ	Cải tạo thảm cỏ, cây lá màu, dịch chuyển cây xanh; hệ thống tưới nước; lối đi bê tông (Khu vực còn lại chưa chỉnh trang): 4000 m2; Cải tạo hệ thống điện		3,000	1,000		
2	Chỉnh trang Công viên trước TT Y tế huyện	Lập quy hoạch chi tiết; Lối đi bộ; trồng cỏ, cây lá màu, cây xanh; Hệ thống tưới nước; Sân bê tông; Hệ thống điện chiếu sáng				3,000	
III	**Chỉnh trang tuyến phố, vỉa hè**						
1	Nâng cấp, mở rộng đường Hoàng Văn Thụ	Chiều dài tuyến L= 0,448km; Mặt đường BTN và các hạng mục khác	9,300				
2	Sửa chữa đường Trần Phú	Chiều dài tuyến L= 0,122km; Mặt đường BTXM và các hạng mục khác	1,300				
3	Chỉnh trang vỉa hè trước khu các công sở (đoạn từ Điện lực đến đường Nguyễn Thái Học)	Trồng cây, lát vỉa hè, lối đi bộ					2,000
IV	**Chỉnh trang cơ sở, hạ tầng kỹ thuật**						
1	Trụ sở HĐND-UBND huyện	Sửa chữa cổng và một số hạng mục khác	450				
2	Cải tạo, sửa chữa nhà rông văn hóa Công viên huyện Đức Cơ	Sửa cổng, nhà rông và hạng mục khác	360				
3	Nâng cấp, sửa chữa chợ Đức Cơ	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống PCCC khu A...; Cải tạo sửa chữa nhà lồng, sân bê tông khu B…	1,700				
4	Mở rộng hệ thống cấp nước tập trung thị trấn Chư Ty	Đường ống và các hạng mục phụ	3,500	1250	1250	1000	
TỔNG CỘNG:			**19,760**	**6,250**	**6,250**	**6,000**	**5,000**

DỰ KIẾN DANH MỤC DỰ ÁN CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(NHƯNG CHƯA BỐ TRÍ ĐƯỢC VỐN ĐẦU TƯ)

(Kèm theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10 /11 /2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Biểu số 04

ĐVT: triệu đồng

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025	Thời gian/ Kinh phí thực hiện			
				2022	2023	2024	2025
I	**Chỉnh trang điện trang trí, đèn giao thông**		**10,000**	**7,000**	**3,000**	**0**	**0**
1	Cải tạo điện trang trí	Thay thế bảng led, khung treo trụ và ngang đường…	4,000	4,000			
2	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Trần Hưng Đạo - Quang Trung - Kpă Klơng	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500	1,500			
3	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Lê Duẩn - Q Trung	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500	1,500			
4	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Tăng Bạt Hổ - Q Trung	Thay thế trụ đèn tín hiệu giao thông (kết hợp dịch chuyển vị trí cột), cải tạo dây dẫn, tủ điều khiển	1,500		1,500		
5	Chỉnh trang chốt đèn tín hiệu giao thông Phan Đình Phùng - Kpa Klơng	Làm mới trụ đèn tín hiệu giao thông	1,500		1,500		
II	**Chỉnh trang Công viên**		**6,000**	**1,500**	**2,000**	**2,500**	**0**
1	Chỉnh trang Hoa viên Bùng Binh	Lối đi bộ ; trồng cỏ, cây lá màu, cây xanh ; Hệ thống tưới nước; Sân bê tông	2,500			2,500	
2	Lắp bổ sung dụng cụ thể dục thể thao	Các tổ dân phố, các Hoa viên	2,000		2,000		
3	Chỉnh trang công viên cây xanh điểm dân cư TDP 7 (đối diện Trường TH Kim Đồng)	Lối đi bộ, trồng cây, sân bê tông, dụng cụ tập thể dục	1,500	1,500			

TT	Lĩnh vực/Dự án	Quy mô đầu tư	Giai đoạn 2021-2025	Thời gian/ Kinh phí thực hiện			
				2022	2023	2024	2025
III	**Chỉnh trang tuyến phố, vỉa hè**		**11,000**	**0**	**2,000**	**4,000**	**5,000**
1	Nâng cấp sửa chữa đường Quang Trung	Trồng cây xanh và các hạng mục phụ	2,000		2,000		
2	Nâng cấp sửa chữa đường Võ Thị Sáu	Chiều dài tuyến L=1,5km; mặt đường BTN	4,000			4,000	
3	Nâng cấp sửa chữa đường Phạm Văn Đồng	Chiều dài tuyến L=1,72km; mặt đường BTN	5,000				5,000
IV	**Chỉnh trang cây xanh**		**3,000**				**3,000**
1	Dải cây xanh cách ly Khu SX KD TT	Chiều dài tuyến L=0,8km; trồng dặm khu A, trồng mới khu B	3,000				3,000
V	**Chỉnh trang cơ sở, hạ tầng**		**6,191**	**185**	**1,486**	**3,020**	**1,500**
1	Thoát nước khu SXKDTT	Xây dựng hệ thống thoát nước bằng mương xây đá hộc đậy đan	1,500			1,500	
2	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Trụ sở làm việc Đội quản lý thị trường số 3	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2,500			1000	1500
3	Cải tạo hàng rào, cổng Tòa án nhân dân huyện	sửa chữa cổng, hàng rào	100	100			
4	Cải tạo trụ sở Hạt Kiểm lâm huyện	Nhà làm việc, nhà để xe, nhà kho, khu sinh hoạt tập thể, tường rào,cổng…	1,020		500	520	
5	Cải tạo khuôn viên trụ sở Chi cục thi hành án dân sự	Cải tạo khuôn viên, công trình cấp nước	30	30			
6	Nâng cấp, sửa chữa Bưu điện huyện Đức Cơ	Nhà khai thác, sân bê tông và các hạng mục phụ	986		986		
7	Viện kiểm sát nhân dân huyện	Cải tạo khuôn viên, công trình cấp nước	55	55			
TỔNG CỘNG			**36,191**	**8,685**	**8,486**	**9,520**	**9,500**